

Số: 02/2023/QĐCNTTLH

Võ Nhai, ngày 28 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Triệu Thị ND và anh Đặng Hữu BD – Cùng địa chỉ: Xóm 31, xã PT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Triệu Thị ND.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Triệu Thị ND, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm 31, xã PT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

+ Anh Đặng Hữu BD, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm 31, xã PT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa viên chuyển sang Tòa án ngày 10/02/2023 và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Triệu Thị NĐ và anh Đặng Hữu BĐ nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị NĐ và anh BĐ thỏa thuận thống nhất giao cháu Đặng Thị Thùy F1 – sinh ngày 24/01/2013 và cháu Đặng Phúc F2 – sinh ngày 28/10/2014 cho anh BĐ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị NĐ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Thị Thùy F1 – sinh ngày 24/01/2013 mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi cháu F1 tròn 18 tuổi và cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Phúc F2 – sinh ngày 28/10/2014 mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi cháu F2 tròn 18 tuổi.

Chị NĐ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Anh BĐ cũng như các thành viên trong gia đình không được cản trở chị NĐ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu F1 và cháu F2.

- Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- UBND xã PT;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hoàng Kim Tuấn